

Số: 210/2023/QĐCNHGT-DS

Tháp Mười, ngày 30 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1994 và ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979, bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1984, anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 2007, anh Nguyễn Quốc K1, sinh năm 2012.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đề ngày 21 tháng 10 năm 2022 của chị Nguyễn Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp 1, xã Hưng Thạnh, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Người bị kiện:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Ấp 2A, xã Hưng Thạnh, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 2007.

2. Anh Nguyễn Quốc K1, sinh năm 2012.

Cùng địa chỉ: Ấp 2A, xã Hưng Thạnh, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Ngọc D, anh Nguyễn Quốc K, anh Nguyễn Quốc K1 đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho chị Nguyễn Thị N theo hợp đồng mua bán đất đề ngày 28/8/2022, diện tích 450m² (diện tích đo đạc thực tế 528,1m²), trong phạm vi các mốc M1-M2-M3-M4-M5-M6-M1, thuộc một phần thửa 378, tờ bản đồ số 6, mục đích sử dụng là đất chuyên trồng lúa nước, đất tọa lạc tại ấp 2A, xã Hưng Thạnh, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, đất cấp cho hộ ông Nguyễn Văn T được Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 605760, Số vào sổ cấp GCN: CH03760 ngày 26/02/2013.

(Kèm theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 12/01/2023 và theo sơ đồ đo đạc hiện trạng đất tranh chấp ngày 12/01/2023 của Công ty TNHH dịch vụ và đo đạc Bảo Long).

- Chị Nguyễn Thị N được quyền sử dụng diện tích 528,1m², thuộc một phần thửa 378, tờ bản đồ số 6, mục đích sử dụng là đất chuyên trồng lúa nước, trong phạm vi các mốc M1-M2-M3-M4-M5-M6-M1, đất tọa lạc tại ấp 2A, xã Hưng Thạnh, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Chị Nguyễn Thị N đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Ngọc D, anh Nguyễn Quốc K, anh Nguyễn Quốc K1 số tiền còn lại của hợp đồng chuyển nhượng là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tổng cộng là 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng). Chị N thống nhất tự nguyện chịu và đã chi xong.

- Các đương sự được quyền liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai, đăng ký phần đất mình được sử dụng theo quy định của pháp luật. Trường hợp hộ ông Nguyễn Văn T không thực hiện việc chuyển quyền sử dụng đất thì chị Nguyễn Thị N có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất đã chuyển nhượng nói trên theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tháp Mười;
- CCTHADS huyện Tháp Mười;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: HS (Đạt).

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Đinh Kim Oanh